



GLOBAL VIETNAM
LAWYERS

BẢN TIN PHÁP LUẬT

Số 06 | Tháng 6 Năm 2023

NỘI DUNG CHÍNH

📌 CẬP NHẬT QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT MỚI NHẤT

- Hướng dẫn mới về giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước.
- Quy định mới về xác định xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.
- Sửa đổi quy định về tín dụng cho vay đối với thương nhân hoạt động thương mại tại vùng khó khăn.
- Sửa đổi, bổ sung Nghị định về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

📌 GIẢI ĐÁP VƯỚNG MẮC

- Chính sách thuế thu nhập cá nhân, thu nhập doanh nghiệp đối với chuyên gia người nước ngoài.
- Xuất hóa đơn giá trị gia tăng đối với dịch vụ cho thuê văn phòng.
- Thanh lý tài sản cố định.
- Cấp mật khẩu đăng nhập hóa đơn điện tử.

📌 ĐỌC BÁO GIÚP BẠN

- VAFI đề xuất miễn thuế cho nhà đầu tư trái phiếu.
- Đề xuất miễn tiền chậm nộp cho doanh nghiệp phát sinh lỗ trong kỳ tính thuế năm 2022.

📌 DANH MỤC VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

1. Hướng dẫn mới về giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước

Ngày 17/5/2023, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 30/2023/TT-BTC (“**Thông tư 30/2023**”) hướng dẫn việc đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu, thanh toán giao dịch và tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước. Thông tư 30/2023 sẽ có hiệu lực từ ngày 01/7/2023 với những nội dung đáng chú ý sau đây:

1.1 Đăng ký thông tin trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ

Điều 6 của Thông tư 30/2023 quy định doanh nghiệp phát hành trái phiếu phải thực hiện đăng ký với Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (“**VSDC**”) các thông tin trái phiếu doanh nghiệp (“**TPDN**”) riêng lẻ theo Phụ lục I của Thông tư 30/2023, bao gồm: (i) Thông tin về doanh nghiệp; (ii) Thông tin về TPDN riêng lẻ; và (iii) Thông tin về người sở hữu TPDN riêng lẻ.

Khi có thay đổi về thông tin đã đăng ký, doanh nghiệp phát hành phải thực hiện điều chỉnh thông tin với VSDC.

Trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ được đăng ký tại VSDC theo hình thức bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử.

1.2 Các trường hợp VSDC thực hiện điều chỉnh thông tin số lượng trái phiếu sở hữu của nhà đầu tư

Theo Điều 6.3 của Thông tư 30/2023, VSDC điều chỉnh thông tin có liên quan đến số lượng trái phiếu sở hữu của nhà đầu tư trong 3 trường hợp sau:

- (i) Doanh nghiệp phát hành sai sót trong cập nhật thông tin chuyển nhượng vào Sổ đăng ký người sở hữu trái phiếu đã đăng ký với VSDC đối với các giao dịch đã

được chuyển nhượng trước thời điểm chốt danh sách người sở hữu;

- (ii) Doanh nghiệp phát hành nhập nhằm thông tin về số lượng trái phiếu của người sở hữu trong quá trình lập Sổ đăng ký người sở hữu trái phiếu; và

- (iii) Người sở hữu trái phiếu thay đổi thông tin nhận diện hoặc do sai sót trong quá trình cập nhật thông tin nhận diện người sở hữu trái phiếu của doanh nghiệp phát hành, thành viên lưu ký với VSDC.

1.3 Bảy trường hợp không được chuyển quyền sở hữu TPDN qua hệ thống giao dịch

Theo Điều 9.2 của Thông tư 30/2023, VSDC thực hiện chuyển quyền sở hữu TPDN riêng lẻ đã đăng ký tại VSDC không thực hiện qua hệ thống giao dịch TPDN riêng lẻ trong 7 trường hợp sau:

- (i) Tặng cho, thừa kế TPDN riêng lẻ theo quy định của Bộ luật Dân sự;
- (ii) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp; tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập; giải thể doanh nghiệp, giải thể hộ kinh doanh theo quy định của Luật Doanh nghiệp và quy định pháp luật khác có liên quan;

- (iii) Chuyển quyền sở hữu theo bản án, quyết định của tòa án, quyết định của trọng tài hoặc quyết định của cơ quan thi hành án;
- (iv) Chuyển quyền sở hữu do xử lý tài sản bảo đảm là TPDN riêng lẻ đã đăng ký tại VSDC và thực hiện phong tỏa theo quy định tại Điều 23.1(c) của Thông tư 119/2020/TT-BTC;
- (v) Chuyển quyền sở hữu TPDN riêng lẻ do phân chia tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình;
- (vi) Chuyển quyền sở hữu TPDN riêng lẻ khi thực hiện chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể quỹ đầu tư chứng khoán; thành lập, tăng vốn điều lệ công ty đầu tư chứng khoán riêng lẻ; tăng, giảm vốn điều lệ quỹ thành viên; quỹ trả bằng TPDN riêng lẻ trong hoạt động mua bán lại của quỹ mở; và
- (vii) Chuyển quyền sở hữu TPDN riêng lẻ phát sinh khi doanh nghiệp phát hành thực hiện theo quy định tại Điều 1 của Nghị định 08/2023/NĐ-CP.

1.4 Khách hàng được ưu tiên thực hiện lệnh giao dịch trước lệnh tự doanh của thành viên giao dịch với mức giá tốt nhất

Thông tư 30/2023 quy định thành viên giao dịch phải thống nhất và công khai hình thức tiếp nhận, xử lý giao dịch của khách hàng tại trụ sở chính, chi nhánh, phòng giao dịch. Đồng thời phải ưu tiên thực hiện lệnh giao dịch cho khách hàng trước lệnh tự doanh của thành viên giao dịch với mức giá thực hiện tốt nhất có thể. Mức giá thực hiện tốt nhất có thể là mức giá theo yêu cầu của khách hàng hoặc tốt hơn mức giá theo yêu cầu của khách hàng.

2. Quy định mới về xác định xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Ngày 31/5/2023, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 33/2023/TT-BTC ("**Thông tư 33/2023**") quy định về xác định xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu với một số quy định đáng chú ý sau đây:

2.1 Khai, nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) xuất khẩu

- 31/2018/NĐ-CP: khai theo cấu trúc "*mô tả hàng hóa#&VN*";
- Người khai hải quan khai xuất xứ hàng hóa xuất khẩu trên *tờ khai hải quan điện tử* tại ô "*mô tả hàng hóa*" theo mẫu số 02 Phụ lục I của Thông tư 39/2018/TT-BTC khi làm thủ tục hải quan, cụ thể:
 - Trường hợp hàng hóa xuất khẩu đáp ứng xuất xứ Việt Nam theo quy định tại Nghị định
 - Trường hợp hàng hóa xuất khẩu có xuất xứ từ nước khác: khai theo cấu trúc "*mô tả hàng hóa#&(mã nước xuất xứ của hàng hóa)*";
 - Trường hợp hàng hóa xuất khẩu được sản xuất từ nhiều nguồn nguyên liệu có xuất xứ từ các nước khác nhau, không xác định được xuất xứ của hàng hóa hoặc

hàng hóa xuất khẩu chỉ thực hiện một số công đoạn gia công lắp ráp, chế biến đơn giản tại Việt Nam: khai theo cấu trúc “*mô tả hàng hóa#&KXD*”.

- Trường hợp khai hải quan trên *tờ khai hải quan giấy* thì khai xuất xứ hàng hóa xuất khẩu tại ô “*xuất xứ*” trên tờ khai hải quan giấy theo mẫu HQ/2015/XK Phụ lục IV của Thông tư 38/2015/TT-BTC.
- Trường hợp hàng hóa xuất khẩu đã được xác định trước xuất xứ theo văn bản thông báo của Tổng cục Hải quan, người khai hải quan khai số, ngày, thời hạn hiệu lực của văn bản thông báo kết quả xác định trước xuất xứ tại ô “*giấy phép*” trên tờ khai hải quan điện tử theo mẫu số 02 Phụ lục II hoặc tờ khai hải quan giấy theo mẫu HQ/2015/XK Phụ lục IV của Thông tư 38/2015/TT-BTC.
- Người khai hải quan không phải nộp C/O cho cơ quan hải quan khi làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu.

2.2 Khai C/O đối với hàng hóa nhập khẩu

- Trường hợp nộp C/O tại thời điểm làm thủ tục hải quan, người khai hải quan khai số tham chiếu và ngày cấp của C/O hoặc mã nhà xuất khẩu đủ điều kiện cấp chứng từ tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa (mã REX theo Hiệp định EVFTA, mã EORI theo Hiệp định UKVFTA, mã CE theo Hiệp định ATIGA hoặc RCEP) tại ô “*Phần ghi chú*” trên tờ khai hải quan điện tử theo mẫu số 02 Phụ lục II hoặc ô “*Chứng từ đi kèm*” trên tờ khai hải quan giấy

theo mẫu HQ/2015/XK Phụ lục IV của Thông tư 38/2015/TT-BTC.

Trường hợp Hiệp định thương mại tự do không quy định số tham chiếu và/hoặc không có mã nhà xuất khẩu đủ điều kiện cấp C/O, người khai hải quan khai tên chứng từ, số chứng từ, ngày cấp và tên tổ chức hoặc tên nhà xuất khẩu cấp C/O kèm tên Hiệp định thương mại tự do áp dụng.

- Trường hợp hàng hóa nhập khẩu đã được Tổng cục Hải quan cấp văn bản thông báo kết quả xác định trước xuất xứ và còn hiệu lực, người khai hải quan khai số hiệu, ngày cấp của văn bản thông báo kết quả xác định trước xuất xứ trên ô “*Phần ghi chú*” trên tờ khai hải quan điện tử hoặc ô “*Chứng từ đi kèm*” trên tờ khai hải quan giấy.
- Trường hợp áp dụng trừ lùi C/O, người khai hải quan khai ngày cấp, đơn vị cấp Phiếu theo dõi trừ lùi tại ô “*Phần ghi chú*” trên tờ khai hải quan điện tử hoặc ô “*Chứng từ đi kèm*” trên tờ khai hải quan giấy.

- Người khai hải quan được khai bổ sung thông tin về C/O trong trường hợp người khai hải quan chưa khai thông tin hoặc khai chưa đúng C/O tại thời điểm làm thủ tục hải quan.

2.3 Trường hợp C/O của hàng hóa nhập khẩu bị từ chối

Theo Thông tư 33/2023, cơ quan hải quan từ chối C/O của hàng hóa nhập khẩu trong các trường hợp sau:

- (i) Người khai hải quan nộp bổ sung C/O quá thời hạn theo quy định.

(ii) Hàng hóa nhập khẩu được cơ quan có thẩm quyền cấp C/O của nước xuất khẩu thông báo về việc hủy C/O hoặc không đáp ứng tiêu chí xuất xứ theo quy định của nước xuất khẩu.

Thông tư 33/2023 sẽ có hiệu lực từ ngày 15/7/2023 và thay thế Thông tư 38/2018/TT-BTC, Thông tư 62/2019/TT-BTC, Thông tư 47/2020/TT-BTC và Thông tư 07/2021/TT-BTC.

3. Sửa đổi quy định về tín dụng cho vay đối với thương nhân hoạt động thương mại tại vùng khó khăn

Ngày 05/6/2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 17/2023/QĐ-TTg (“**Quyết định 17/2023**”) trong đó có sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 92/2009/QĐ-TTg về tín dụng đối với thương nhân hoạt động thương mại tại vùng khó khăn theo hướng tăng mức vốn cho vay như sau:

- Đối với thương nhân là cá nhân, mức vốn cho vay tối đa là 100 triệu đồng/cá nhân (*trước đây thương nhân là cá nhân không mở sổ sách kế toán và nộp thuế khoán chỉ được vay tối đa 50 triệu đồng/cá nhân*) và không phải thực hiện bảo đảm tiền vay.
- Đối với thương nhân là tổ chức kinh tế được thành lập hợp pháp theo quy định của pháp luật, mức vốn cho vay tại ngân hàng chính

sách xã hội tối đa là 1 tỷ đồng/tổ chức (*trước đây tối đa là 500 triệu đồng/tổ chức*). Thương nhân vay vốn trên 100 triệu đồng phải thực hiện bảo đảm tiền vay theo quy định của pháp luật về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ và quy định của Ngân hàng Chính sách xã hội (*trước đây là trên 50 triệu*).

Quyết định 17/2023 sẽ có hiệu lực từ ngày 08/8/2023.

4. Sửa đổi, bổ sung Nghị định về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp

Ngày 28/4/2023, Chính phủ ban hành Nghị định 18/2023/NĐ-CP (“**Nghị định 18/2023**”) sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 40/2018/NĐ-CP về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp. Nghị định 18/2023 sẽ có hiệu lực từ ngày 20/6/2023 với một số điểm mới đáng chú ý sau đây:

4.1 Bổ sung 2 trách nhiệm của doanh nghiệp bán hàng đa cấp

hàng đa cấp của doanh nghiệp đó; và

(i) Đảm bảo tối thiểu 20% doanh thu bán hàng đa cấp trong một năm tài chính là doanh thu từ khách hàng không phải là người tham gia bán

(ii) Không cung cấp thông tin về thực phẩm bằng hình thức sử dụng hình ảnh, thiết bị, trang phục, tên, thương hiệu của các đơn vị, cơ sở y tế, bác sỹ, dược sỹ, nhân viên y tế, thư cảm

on, lời cảm ơn của người bệnh, bài viết của bác sỹ, dược sỹ, nhân viên y tế; không cung cấp thông tin về thực phẩm có nội dung đăng tải, dẫn, trích dẫn hoặc nêu ý kiến người bệnh mô tả thực phẩm có tác dụng điều trị bệnh.

4.2 Bổ sung điều kiện đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp đối với doanh nghiệp có nhà đầu tư nước ngoài

Nghị định 18/2023 đã bổ sung điều kiện đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp đối với tổ chức đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp là doanh nghiệp có nhà đầu tư nước ngoài hoặc tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là chủ sở hữu hoặc thành viên hoặc cổ đông. Theo đó, tất cả các nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đó phải có thời gian hoạt động bán hàng đa cấp trong thực tế tối thiểu là 3 năm liên tục ở một nước, vùng lãnh thổ trên thế giới.

4.3 Quy định cụ thể điều kiện làm đầu mối làm việc của doanh nghiệp bán hàng đa cấp tại địa phương

Trường hợp doanh nghiệp không có trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh tại địa phương thì phải chỉ định một cá nhân cư trú tại địa phương làm đầu mối làm việc với các cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương đó và đầu mối này phải đáp ứng các điều kiện:

- Không thuộc trường hợp là người đang chấp hành hình phạt tù hoặc có tiền án về các tội sản xuất, buôn bán hàng giả, sản xuất, buôn bán hàng cấm, quảng cáo gian dối, lừa dối khách hàng, lừa đảo chiếm

đoạt tài sản, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, chiếm giữ trái phép tài sản, tội vi phạm quy định về kinh doanh theo phương thức đa cấp;

- Đã được cấp xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp, kiến thức cho đầu mối tại địa phương; và
- Được doanh nghiệp giao quyền để làm việc, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động bán hàng đa cấp của doanh nghiệp tại địa phương theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về kinh doanh theo phương thức đa cấp.

Nếu không đáp ứng đủ điều kiện nêu trên, doanh nghiệp sẽ bị thu hồi xác nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương.

4.4 Bổ sung trách nhiệm thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp theo hình thức trực tuyến của doanh nghiệp

Theo Nghị định 18/2023, nếu doanh nghiệp tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp theo hình thức trực tuyến mà có sự tham gia của người tham gia bán hàng đa cấp tại một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì doanh nghiệp phải thông báo đến Sở Công thương của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đó. Trường hợp hội nghị, hội thảo, đào tạo đó có sự tham gia của người tham gia bán hàng đa cấp tại nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì doanh nghiệp thông báo đến Sở Công thương nơi doanh nghiệp có trụ sở chính.

1. Chính sách thuế thu nhập cá nhân, thu nhập doanh nghiệp đối với chuyên gia người nước ngoài

Trường hợp chuyên gia người nước ngoài không đáp ứng điều kiện là cá nhân cư trú tại Việt Nam theo quy định tại Điều 1.1 của Thông tư 111/2013/TT-BTC thì được xác định là cá nhân không cư trú và phạm vi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân (TNCN) tại Việt Nam là thu nhập phát sinh tại Việt Nam không phân biệt nơi trả và nơi nhận thu nhập theo quy định tại Điều 2 của Thông tư 119/2014/TT-BTC. Nếu khoản thu nhập mà cá nhân được trả tại nước ngoài không liên quan đến các công việc cá nhân thực hiện tại Việt Nam thì không tính khoản thu nhập này và thu nhập từ tiền lương, tiền lương chịu thuế TNCN tại Việt Nam.

Trường hợp chuyên gia người nước ngoài đáp ứng điều kiện là cá nhân cư trú tại Việt Nam thì phạm vi xác định thu nhập chịu thuế TNCN là thu nhập phát sinh trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam, không phân biệt nơi trả và nơi nhận thu nhập. Phần thu nhập nhận từ nước ngoài, cá nhân kê khai và nộp thuế TNCN trực tiếp cho cơ quan thuế Việt Nam theo quy định tại Điều 19.3 của Thông tư 80/2021/TT-BTC.

Trường hợp Công ty chi trả thay cho người lao động các khoản chi phí thì được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp nếu đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 4.1 của Thông tư 96/2015/TT-BTC và không thuộc các khoản chi được trừ quy định tại Điều 4.2 của Thông tư 96/2015/TT-BTC và Điều 3.2 của Thông tư 25/2018/TT-BTC và các văn bản sửa đổi, bổ sung liên quan (nếu có).

Cục Thuế thành phố Hà Nội trả lời vướng mắc của Công ty TNHH Megane Prince tại Công văn số 40818/CTHN-TTH ngày 12/6/2023.

2. Xuất hóa đơn giá trị gia tăng đối với dịch vụ cho thuê văn phòng

Trường hợp Công ty (kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ) cung cấp dịch vụ cho thuê văn phòng thì phải lập hóa đơn giao cho người mua theo quy định tại Điều 4.1 của Nghị định 123/2020/NĐ-CP. Giá tính thuế giá trị gia tăng đối với dịch vụ cho thuê văn phòng bao gồm cả khoản phụ thu và phí thu thêm ngoài giá dịch vụ mà cơ sở kinh doanh được hưởng áp dụng theo quy định tại Điều 7.22 của Thông tư 219/2013/TT-BTC.

Cục Thuế thành phố Hà Nội trả lời vướng mắc của Công ty Cổ phần Tư vấn Công nghệ, Thiết bị và Kiểm định xây dựng - CONINCO tại Công văn số 35355/CTHN-TTHT ngày 23/5/2023.

3. Thanh lý tài sản cố định

Trường hợp Công ty phát sinh chi phí khấu hao tài sản cố định không sử dụng cho hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thì khoản chi này không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Điều 4.2.2(a) của Thông tư 96/2015/TT-BTC.

Trường hợp Công ty có tài sản cố định chưa khấu hao hết bị hư hỏng mà không thể sửa chữa thì thực hiện theo quy định tại Điều 9.4 của Thông tư 45/2013/TT-BTC.

Cục Thuế thành phố Hà Nội trả lời vướng mắc của Công ty TNHH Chứng khoán

Nhật Bản tại Công văn số 35356/CTHN-TTHT ngày 23/5/2023.

4. Cấp mật khẩu đăng nhập hóa đơn điện tử

Trường hợp Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ, bị cơ quan thuế cưỡng chế bằng biện pháp ngừng sử dụng hóa đơn thì thuộc trường hợp được cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh. Công ty gửi đơn đề nghị cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo Mẫu số 06/ĐN-PSĐT Phụ lục IA của Nghị định 123/2020/NĐ-CP đến cơ quan thuế và truy cập vào hệ thống lập

hóa đơn điện tử của cơ quan thuế để lập hóa đơn điện tử theo quy định tại Điều 13.2 của Nghị định 123/2020/NĐ-CP.

Trình tự, thủ tục tiếp nhận, xử lý và cấp mã đối với hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 12 Quyết định số 1447/QĐ-TCT của Tổng cục Thuế.

Cục Thuế thành phố Hà Nội trả lời vướng mắc của Công ty TNHH Sortech Việt Nam tại Công văn số 37935/CTHN-TTHT ngày 31/5/2023.



GLOBAL VIETNAM
LAWYERS

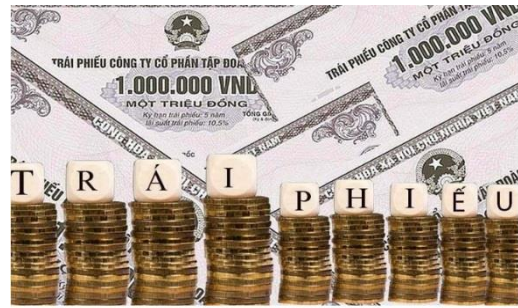
1. VAFI đề xuất miễn thuế cho nhà đầu tư trái phiếu

Hiệp hội Các nhà đầu tư tài chính Việt Nam (VAFI) vừa có văn bản gửi lên Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước đề xuất các giải pháp tăng cường huy động vốn dài hạn cho nền kinh tế khi lãi suất huy động giảm mạnh.

Theo VAFI, lãi suất trái phiếu Chính phủ và trái phiếu doanh nghiệp hiện hành cũng như các năm qua còn rất cao so với các nước. Trong khi Việt Nam chưa tạo dựng khuôn khổ pháp lý an toàn hiệu quả cho khu vực dân cư tham gia đồng đảo tích cực vào thị trường trái phiếu. Vì vậy, VAFI đề xuất các giải pháp an toàn hiệu quả cho các nhà đầu tư cá nhân tích cực tham gia thị trường trái phiếu, đồng thời cũng đề xuất các giải pháp góp phần giảm lãi suất phát hành các loại trái phiếu.

Cụ thể, cần tạo lập khung khổ pháp lý gần như tuyệt đối an toàn cho nhà đầu tư cá nhân tham gia. Phải xây dựng các loại trái phiếu gần như tuyệt đối an toàn. Điển hình là trái phiếu được bảo lãnh thanh toán tiền lãi và vốn gốc đúng hạn trong mọi tình huống nhưng có thể có rủi ro nhỏ như lạm phát, VND mất giá như: trái phiếu chính phủ; xây dựng loại trái phiếu do các ngân hàng kinh doanh hiệu quả, tình hình tài chính lành mạnh phát hành và được Ngân hàng Nhà nước bảo lãnh thanh toán; Trái phiếu do chính quyền địa phương phát hành và do tổ chức tài chính Nhà nước phát hành và được Bộ Tài chính bảo lãnh thanh toán.

Còn loại trái phiếu có rủi ro theo VAFI là do các tổ chức phi ngân hàng phát hành; trái phiếu của các ngân hàng chưa được xếp vào nhóm đặc biệt phát hành.



VAFI đề xuất miễn thuế cho nhà đầu tư trái phiếu.

Những loại trái phiếu này không phát hành cho cá nhân và chỉ dành cho các tổ chức vì họ có nhiều kinh nghiệm đầu tư, họ có thể đánh giá được mức độ rủi ro của các loại trái phiếu.

Ngoài ra, VAFI đề xuất miễn các loại thuế về kinh doanh trái phiếu cho nhà đầu tư cá nhân và tổ chức vì nếu trái phiếu phát hành có lãi suất trên 10%/năm thì chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp chiếm khoảng 2%/năm, còn trái phiếu có lãi suất dưới 10%/năm thì chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp khoảng 1,5%... Theo VAFI, việc miễn thuế này không làm lợi cho tổ chức mua trái phiếu mà chỉ có lợi cho tổ chức phát hành, trong đó hưởng lợi nhất là trái phiếu Chính phủ.

Đặc biệt, theo VAFI từ trước tới nay tiền gửi tiết kiệm của khu vực dân cư không bị đánh thuế nhưng nếu nhà đầu tư cá nhân đầu tư vào trái phiếu thì phải chịu thuế lợi tức ở mức 5%/năm và chịu thuế chuyển nhượng 0,1% trên giá trị giao dịch. Chính vì bất cập này nên việc đầu tư vào trái phiếu kém hấp dẫn hơn nhiều so với tiền gửi tiết kiệm ngắn hạn. Vì vậy, VAFI đề nghị Chính phủ, Quốc hội, Bộ Tài chính xem xét miễn thuế lợi tức, thuế chuyển nhượng cho nhà đầu tư cá nhân để kích thích thị trường huy động vốn dài hạn phát triển.

Theo congthuong.vn

2. Đề xuất miễn tiền chậm nộp cho doanh nghiệp phát sinh lỗ trong kỳ tính thuế năm 2022

Bộ Tài chính đang xây dựng dự thảo đề nghị xây dựng nghị quyết của Quốc hội về việc miễn tiền chậm nộp đối với doanh nghiệp, tổ chức phát sinh lỗ trong kỳ tính thuế năm 2022.



Bộ Tài chính đề xuất miễn tiền chậm nộp cho doanh nghiệp phát sinh lỗ trong kỳ tính thuế năm 2022 để hỗ trợ doanh nghiệp khôi phục sản xuất kinh doanh. Ảnh: H. Anh.

Theo đó, Bộ tài chính đề xuất miễn tiền chậm nộp phát sinh trong năm 2022 và năm 2023 của các khoản nợ tiền thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với doanh nghiệp, tổ chức (bao gồm cả đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh) phát sinh lỗ trong kỳ tính thuế năm

2022. Không áp dụng quy định này đối với các trường hợp đã nộp tiền chậm nộp trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Bộ Tài chính cho biết, việc đề xuất miễn tiền chậm nộp với điều kiện phát sinh lỗ trong năm 2022 để đảm bảo hỗ trợ đúng đối tượng, bởi nếu không ràng buộc điều kiện lỗ, thì nhóm đối tượng là doanh nghiệp, tổ chức không thực sự gặp khó khăn cũng được hưởng, gây bất bình đẳng và lãng phí nguồn lực.

Đây là số tiền chậm nộp của các doanh nghiệp, tổ chức bị thua lỗ, không có khả năng nộp ngân sách đúng hạn nên ảnh hưởng không lớn đến giảm thu ngân sách nhà nước. Song chính sách này có tác động giảm gánh nặng tài chính của doanh nghiệp, tổ chức để có thể yên tâm và sớm phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh

Theo haiquanonline.com.vn

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Ngày có hiệu lực
CHÍNH PHỦ			
1	Nghị định 32/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định 53/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định 58/2016/NĐ-CP quy định chi tiết về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự.	09/6/2023	09/6/2023
2	Nghị định 26/2023/NĐ-CP về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan.	31/5/2023	15/7/2023
3	Nghị định 23/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 89/2016/NĐ-CP quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đối ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định 88/2019/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.	12/5/2023	01/7/2023
4	Nghị định 22/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh lĩnh vực tài nguyên và môi trường.	12/5/2023	12/5/2023
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ			
1	Quyết định 17/2023/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 31/2007/QĐ-TTg về tín dụng đối với hộ gia đình sản xuất, kinh doanh tại vùng khó khăn và Quyết định 92/2009/QĐ-TTg về tín dụng đối với thương nhân hoạt động thương mại tại vùng khó khăn.	05/6/2023	08/8/2023
2	Quyết định 15/2023/QĐ-TTg quy định việc áp dụng thuế suất thông thường đối với hàng hóa nhập khẩu.	31/5/2023	15/7/2023
BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG			
1	Thông tư 02/2023/TT-BTNMT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 23/2014/TT-BTNMT quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư 24/2014/TT-BTNMT quy định về hồ sơ địa chính.	15/5/2023	20/5/2023
BỘ TÀI CHÍNH			
1	Thông tư 33/2023/TT-BTC quy định về xác định xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu	31/5/2023	15/7/2023
2	Thông tư 30/2023/TT-BTC hướng dẫn việc đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu, thanh toán giao dịch và tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước.	17/5/2023	01/7/2023
TỔNG CỤC THUẾ			
1	Quyết định 679/QĐ-TCT ban hành Quy trình hoàn thuế.	31/5/2023	31/5/2023
2	Quyết định 657/QĐ-TCT về Quy chế giải quyết bồi thường nhà nước tại cơ quan Thuế các cấp.	25/5/2023	25/5/2023



**GLOBAL VIETNAM
LAWYERS**

LIÊN HỆ VỚI CHÚNG TÔI

info@gvlawyers.com.vn

Trụ sở chính – TP. HCM

Tầng 8, Tòa nhà Centec
72-74 Nguyễn Thị Minh Khai
Phường Võ Thị Sáu, Quận 3
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: +84 (28) 3622 3555

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10A, Tòa nhà CDC
25 Lê Đại Hành
Quận Hai Bà Trưng
Hà Nội, Việt Nam
Tel: +84 (24) 3208 3555

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 3, Tòa nhà Indochina
Riverside, 74 Bạch Đằng
Quận Hải Châu
Đà Nẵng, Việt Nam
Tel: +84 (28) 3622 3555

Nội dung của Bản tin này không phải là tư vấn pháp lý và cũng không thể hiện ý kiến của chúng tôi hoặc của bất cứ luật sư hay chuyên gia tư vấn nào của chúng tôi. Bản tin này cung cấp các thông tin chung và những thông tin này có thể chưa đầy đủ hoặc chưa được cập nhật kịp thời tại thời điểm được đọc. Nội dung này cũng không nhằm sử dụng như phần hỗ trợ thêm cho các ý kiến tư vấn và quan điểm pháp lý của chúng tôi. Vui lòng tìm kiếm các ý kiến tư vấn pháp lý hoặc tư vấn chuyên nghiệp khác phù hợp với những vấn đề mà bạn gặp phải. Chúng tôi, GV Lawyers, tuyên bố rõ ràng là sẽ không chịu trách nhiệm về những hành động hoặc không hành động dựa trên bất kỳ hoặc toàn bộ nội dung của Bản tin này.

www.gvlawyers.com.vn

